



Số: .../ĐA-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiến Xương, ngày ... tháng 6 năm 2026

Dự thảo

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ KIẾN XƯƠNG NĂM 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về triển khai sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Phương án số 97/PA-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Kiến Xương xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn năm 2026 như sau:

Phần I

CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ
VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP THÔN

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;
2. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, thôn và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;
3. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, thôn và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;
4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
5. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;
6. Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026;
7. Phương án số 97/PA-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026;

8. Nghị quyết số 25-NQ/ĐU, ngày 04/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kiến Xương về việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Kiến Xương.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP SẮP XẾP THÔN

1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn

Xã Kiến Xương có diện tích tự nhiên là 36,73 km², với 14.897 hộ gia đình và 46.748 người. Trên địa bàn xã có 42 thôn, 82 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn. Trong tổng số 42 thôn hiện có, chỉ có 14 thôn đạt tiêu chuẩn theo quy định về sáp nhập thôn (400 hộ gia đình trở lên), còn lại 28 thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình và dân số. Nhiều thôn có quy mô nhỏ, số hộ và dân số thấp. Đối với tiêu chí Tổ dân phố (từ 550 hộ gia đình trở lên) xã Kiến Xương chỉ có 02 thôn đạt tiêu chuẩn theo quy định, còn lại 40 thôn không đạt tiêu chuẩn Tổ dân phố.

như vậy hầu hết các thôn trên địa bàn có quy mô nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế

- Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn trên địa bàn xã Kiến Xương nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

- Từ tình hình thực tế của thôn hiện nay:

+ Một số thôn có quy mô dân số nhỏ, dân cư phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

+ Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dãn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc tại thôn, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Sáp nhập thôn giúp mở rộng không gian giao lưu văn hóa, gắn kết các dòng họ, cụm dân cư; tạo thuận lợi cho việc huy động sức dân (xã hội hóa) trong các phong trào chung như làm đường giao thông, xây dựng cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp.

Từ những yêu cầu thực tiễn nêu trên, việc xây dựng và triển khai thực hiện **Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Kiến Xương** là hết sức cần

thiết, cấp bách, phù hợp với nguyện vọng của đại đa số nhân dân và xu thế phát triển chung của địa phương.

Phần II

HIỆN TRẠNG SẮP XẾP THÔN CỦA XÃ KIẾN XƯƠNG

1. Hiện trạng về tổ chức thôn

Xã Kiến Xương được thành lập theo Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 05 đơn vị hành chính cấp xã trước đây gồm: xã Quang Minh, xã Quang Bình, xã Quang Trung, xã Bình Minh và thị trấn Kiến Xương. Sau sáp nhập, xã Kiến Xương phía Đông giáp xã Tiền Hải và xã Tây Tiền Hải; phía Tây giáp xã Vũ Quý; phía Nam giáp các xã Hồng Vũ, Bình Thanh, Bình Định; phía Bắc giáp xã Quang Lịch và xã Lê Lợi có diện tích tự nhiên 36,73 km², với 14.897 hộ gia đình, quy mô dân số 46.748 người và có 42 thôn.

(chi tiết tại Phụ lục số 1A)

2. Số lượng thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại

Trong tổng số 42 thôn hiện có, chỉ có 14 thôn đạt tiêu chuẩn theo quy định về sáp nhập thôn (400 hộ gia đình trở lên), gồm: thôn Đồng Tiến; Cộng Hòa; An Đông; Giáo Nghĩa; Đông; Bắc Sơn; Hoa Thám; Hưng Tiến; Trà Đoài; Trà Đông; Thượng Phúc; Cao Mai Đoài; Chi Lăng và Lai Vy; còn lại 28 thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình và dân số. Nhiều thôn có quy mô nhỏ, số hộ và dân số thấp. Đối với tiêu chí Tổ dân phố (từ 550 hộ gia đình trở lên) xã Kiến Xương chỉ có 02 thôn đạt tiêu chuẩn theo quy định, gồm: thôn Trà Đoài và thôn Trà Đông, còn lại 40 thôn không đạt tiêu chuẩn Tổ dân phố.

Trên cơ sở điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, vị trí địa lý, quá trình đô thị hóa và yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới; góp phần tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở và phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn. Xã Kiến Xương thực hiện sắp xếp, tổ chức lại 42 thôn trên tổng số 42 thôn.

3. Số lượng thôn không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: Không có

(chi tiết tại Phụ lục số 1B)

Phần III

PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN CỦA XÃ KIẾN XƯƠNG

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN

1. Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Chấn Đông; thôn Giang Đông; thôn Văn Khôi; thôn Quang Trung; thôn Minh Đức; thôn Tiền Tuyến; thôn Đông Trung.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là: thôn Tân Thuật
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 1.559 hộ gia đình
 - + Số nhân khẩu: 5.192 người; trong đó: 308 đảng viên.
- Địa giới liên kề: Phía Bắc giáp thôn Bình Minh; Phía Đông giáp thôn An Bồi; phía Nam giáp thôn Quang Trung; phía Tây giáp thôn Thanh Nê.
- Nơi đặt Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Nhà văn hóa thôn Quang Trung.
- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Chưa đạt chuẩn về quy mô dân số, là địa bàn liên kề, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục, tạo thuận lợi cho công tác quản lý.

2. Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Tân Tiến; thôn Cộng Hòa, thôn Hưng Long, thôn Đồng Tiến và thôn Thống Nhất 1.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là: thôn Thanh Nê
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 1.670 hộ gia đình
 - + Số nhân khẩu: 5.626 người; trong đó: 258 đảng viên.
- Các thôn liên kề: Phía Bắc giáp thôn Phương Ngải Đoài; Phía Đông giáp thôn Tân Thuật; phía Nam giáp thôn Trà Hương, thôn Quang Minh 2; phía Tây giáp thôn Ngải Đông.
- Nơi đặt Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Nhà văn hóa thôn Cộng Hòa
- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Chưa đạt chuẩn về quy mô dân số, là địa bàn liên kề, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục, tạo thuận lợi cho công tác quản lý.

3. Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn An Đoài; thôn Tân Hưng; thôn An Phú và thôn An Đông.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là: thôn An Bồi
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 1.324 hộ gia đình
 - + Số nhân khẩu: 3.837 người; trong đó: 181 đảng viên.

- Các thôn liền kề: Phía Bắc giáp thôn Bình Minh; Phía Đông giáp xã Tiền Hải, xã Tây Tiền Hải; phía Nam giáp thôn Quang Trung; phía Tây giáp thôn Tân Thuật.

- Nơi đặt Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Nhà văn hóa thôn An Phú

- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Chưa đạt chuẩn về quy mô dân số, là địa bàn liền kề, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục, tạo thuận lợi cho công tác quản lý.

4. Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Đoàn Kết 1; thôn Phú Mỹ và thôn Giáo Nghĩa

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là: thôn Bình Minh

- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:

+ Số hộ gia đình: 1.081 hộ gia đình

+ Số nhân khẩu: 3.454 người; trong đó: 93 đảng viên.

- Các thôn liền kề: Phía Bắc giáp xã Lê Lợi; Phía Đông giáp xã Tiền Hải; phía Nam giáp thôn Tân Thuật, thôn An Bồi; phía Tây giáp thôn Phương Ngải Đoài.

- Nơi đặt Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Nhà văn hóa thôn Đoàn Kết

- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Chưa đạt chuẩn về quy mô dân số, là địa bàn liền kề, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục, tạo thuận lợi cho công tác quản lý.

5. Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Việt Nam Hòa; thôn Hưng Đạo; thôn Đông Thành và thôn Hương Ngải.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là: thôn Phương Ngải Đoài

- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:

+ Số hộ gia đình: 1.106 hộ gia đình

+ Số nhân khẩu: 3.336 người; trong đó: 144 đảng viên.

- Các thôn liền kề: Phía Bắc giáp xã Quang Lịch; Phía Đông giáp thôn Bình Minh; phía Nam giáp thôn Thanh Nê; phía Tây giáp thôn Ngải Đông.

- Nơi đặt Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Nhà văn hóa thôn Việt Nam Hòa

- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết

yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Chưa đạt chuẩn về quy mô dân số, là địa bàn liền kề, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục, tạo thuận lợi cho công tác quản lý.

6. Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Đông; thôn Ngái Đông và thôn Ngái.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là: thôn Ngái Đông

- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:

+ Số hộ gia đình: 946 hộ gia đình

+ Số nhân khẩu: 2.845 người; trong đó: 98 đảng viên.

- Các thôn liền kề: Phía Bắc giáp xã Quang Lịch, thôn Quán Đông; Phía Đông giáp thôn Thanh Nê; phía Nam giáp thôn Quang Minh 2; phía Tây giáp xã Hồng Vũ, thôn Trung Thành.

- Nơi đặt Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Nhà văn hóa thôn Đông

- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Chưa đạt chuẩn về quy mô dân số, là địa bàn liền kề, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục, tạo thuận lợi cho công tác quản lý.

7. Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Kim Thịnh; thôn Đoàn Kết 2 và thôn Bắc Sơn.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là: thôn Quán Đông

- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:

+ Số hộ gia đình: 1.157 hộ gia đình

+ Số nhân khẩu: 3.709 người; trong đó: 110 đảng viên.

- Các thôn liền kề: Phía Bắc, Phía Đông giáp xã Quang Lịch; phía Nam giáp thôn Ngái Đông; phía Tây giáp thôn Trung Thành.

- Nơi đặt Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Nhà văn hóa thôn Kim Thịnh

- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Chưa đạt chuẩn về quy mô dân số, là địa bàn liền kề, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục, tạo thuận lợi cho công tác quản lý.

8. Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Hưng Tiến; thôn Đại Thành và thôn Hoa Thám.

a) *Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên gọi của thôn mới là: thôn Trung Thành
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 1.282 hộ gia đình
 - + Số nhân khẩu: 4.116 người; trong đó: 77 đảng viên.
- Các thôn liền kề: Phía Bắc giáp xã Quang Lịch; Phía Đông giáp thôn Quán Đông, thôn Ngái Đông; phía Nam giáp xã Hồng Vũ; phía Tây giáp xã Vũ Quý.
- Nơi đặt Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Nhà văn hóa thôn Hưng Tiến
- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

b) *Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* Chưa đạt chuẩn về quy mô dân số, là địa bàn liền kề, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục, tạo thuận lợi cho công tác quản lý.

9. Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Trà Đoài và thôn Trà Đông.

a) *Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên gọi của thôn mới là: thôn Trà Hương
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 1.391 hộ gia đình
 - + Số nhân khẩu: 4.560 người; trong đó: 121 đảng viên.
- Các thôn, thôn liền kề: Phía Bắc giáp thôn Thanh Nê; Phía Đông giáp thôn Quang Trung; phía Nam giáp xã Bình Thanh; phía Tây giáp thôn Quang Minh 2, xã Bình Thanh.
- Nơi đặt Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Nhà văn hóa thôn Trà Đoài
- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

b) *Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* là địa bàn liền kề, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục, tạo thuận lợi cho công tác quản lý.

10. Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn thôn Mỹ Nguyên; thôn Thượng Phúc và thôn Cao Mại Đoài.

a) *Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp*

- Tên gọi của thôn mới là: thôn Quang Trung

- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 1.355 hộ gia đình
 - + Số nhân khẩu: 4.401 người; trong đó: 157 đảng viên.
- Các thôn, thôn liền kề: Phía Bắc giáp thôn Tân Thuật; Phía Đông giáp xã Tây Tiền Hải ; phía Nam giáp xã Bình Định; phía Tây giáp thôn Trà Hương, xã Bình Thanh.
- Nơi đặt Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Nhà văn hóa thôn Thượng Phúc
- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Chưa đạt chuẩn về quy mô dân số, là địa bàn liền kề, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục, tạo thuận lợi cho công tác quản lý.

11. Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Giang Tiến; thôn Lai Vỹ và thôn Bạch Đằng.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là: thôn Quang Minh 1
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 1.096 hộ gia đình
 - + Số nhân khẩu: 2.987 người; trong đó: 98 đảng viên.
- Các thôn, thôn liền kề: Phía Bắc giáp thôn Quang Minh 2; Phía Đông, Phía Nam giáp xã Bình Thanh; phía Tây giáp xã Hồng Vũ.
- Nơi đặt Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Nhà văn hóa thôn Giang Tiến
- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: Chưa đạt chuẩn về quy mô dân số, là địa bàn liền kề, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục, tạo thuận lợi cho công tác quản lý.

12. Sắp xếp, sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thôn Chi Lăng và thôn Thống Nhất 2.

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô thôn sau sắp xếp

- Tên gọi của thôn mới là: thôn Quang Minh 2
- Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sáp nhập gồm:
 - + Số hộ gia đình: 930 hộ gia đình
 - + Số nhân khẩu: 2.685 người; trong đó: 64 đảng viên.

- Các thôn, thôn liền kề: Phía Bắc giáp thôn Ngái Đông, thôn Thanh Nê; Phía Đông giáp thôn Trà Hương; phía Nam giáp thôn Quang Minh 1, xã Bình Thanh; phía Tây giáp xã Hồng Vũ .

- Nơi đặt Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp: Nhà văn hóa thôn Chi Lăng

- Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

b) *Lý do sắp xếp, tổ chức lại*: Chưa đạt chuẩn về quy mô dân số, là địa bàn liền kề, có sự tương đồng về văn hóa, phong tục, tạo thuận lợi cho công tác quản lý.

(có phụ lục 2A, 2B kèm theo Đề án)

II. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP THÔN CỦA XÃ

Trước khi sắp xếp, xã Kiến Xương có 42 thôn. Sau khi sắp xếp, xã Kiến Xương còn 12 thôn, giảm 30 thôn.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC Ở THÔN, CÁC CHỨC DANH KHÁC CÓ LIÊN QUAN VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP THÔN

1. Thực trạng người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc của thôn và các chức danh khác có liên quan

1.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Tổng số 82 người, trong đó:

- Chia theo chức danh:

+ Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận: 40 người.

+ Trưởng thôn: 40 người

+ Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban công tác mặt trận kiêm Trưởng thôn: 02 người

- Chia theo độ tuổi:

+ Dưới 40 tuổi: 01 người

+ Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 03 người

+ Từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi: 16 người

+ Trên 60 tuổi: 62 người (trong đó có 18 người trên 70 tuổi).

- Chia theo trình độ đào tạo:

+ Trên đại học: 0

+ Đại học: 07 người

+ Cao đẳng, trung cấp: 17 người

+ Dưới trung cấp: 58 người

1.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng theo các quy định tại Nghị quyết 31/2024/NQ-HĐND (tỉnh Thái Bình cũ):

Tổng số 250 người, trong đó:

- Chia theo chức danh:

+ Phó Bí thư chi bộ: 42 người (trong đó có 31 trưởng thôn kiêm nhiệm chức danh Phó Bí thư chi bộ).

+ Phó trưởng thôn: 42 người

+ Chi hội trưởng chi hội phụ nữ thôn: 42 người

+ Bí thư chi đoàn: 40 người

+ Chi hội trưởng Hội cựu chiến binh: 42 người

+ Chi hội trưởng Hội nông dân: 42 người

1.3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, tỉnh:

Tổng số 173 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh:

+ Tổ an ninh trật tự ở cơ sở: 82 người, hưởng trợ cấp theo Nghị quyết 803/NQ/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

+ Thôn đội trưởng: 42 hưởng trợ cấp theo người 794/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.

+ Y tế thôn: 49 người hưởng trợ cấp theo Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình cũ.

1.4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn:

a) Về số lượng các chức danh ở thôn

- Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và các chức danh khác hiện có **505 người** (gồm 82 người hoạt động không chuyên trách, 250 người trực tiếp tham gia công việc của thôn và 173 người tham gia công việc khác của thôn).

- Số lượng chức danh được bố trí tương đối đầy đủ theo quy định, bảo đảm duy trì hoạt động của hệ thống chính trị, các tổ chức đoàn thể và thực hiện các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, y tế ở cơ sở. Hầu hết các thôn đều có đủ các chức danh chủ chốt như Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Ban Công tác Mặt trận, các chi hội đoàn thể, lực lượng an ninh trật tự và thôn đội trưởng.

- Việc thực hiện chủ trương kiêm nhiệm chức danh đã đạt được kết quả nhất định, với 40 trường hợp Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận và 02 trường hợp kiêm nhiệm đồng thời Bí thư Chi bộ, Trưởng ban Công tác Mặt trận và Trưởng thôn, góp phần tinh gọn bộ máy, giảm số lượng người hưởng phụ cấp từ ngân sách.

b) Về chất lượng và cơ cấu đội ngũ

- Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn nhìn chung có kinh nghiệm thực tiễn, am hiểu địa bàn, có uy tín trong cộng đồng dân cư và cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Tuy nhiên, hầu hết người hoạt động không chuyên trách ở thôn có độ tuổi cao, cụ thể: trong tổng số 82 người hoạt động không chuyên trách, có 62 người trên 60 tuổi (chiếm khoảng 75,6%), trong đó 18 người trên 70 tuổi; số người dưới 50 tuổi chỉ có 4 người. Điều này cho thấy nguồn cán bộ kế cận ở cơ sở còn hạn chế, việc thu hút lực lượng trẻ tham gia công tác thôn chưa đạt yêu cầu, tiềm ẩn khó khăn trong công tác kế thừa và đổi mới phương thức hoạt động trong thời gian tới.

- Về trình độ chuyên môn, số người có trình độ đại học trở lên còn thấp (07 người, chiếm khoảng 8,5%), trong khi số người có trình độ dưới trung cấp chiếm tỷ lệ cao (58 người, chiếm khoảng 70,7%). Điều này phần nào ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận công nghệ thông tin, triển khai chuyển đổi số, xử lý các nhiệm vụ hành chính và yêu cầu ngày càng cao trong quản lý ở cơ sở.

c) Về hoạt động của đội ngũ

- Các chức danh người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc của thôn đã phát huy vai trò trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tổ chức các phong trào thi đua, xây dựng nông thôn mới, giữ gìn an ninh trật tự, hòa giải ở cơ sở và giải quyết các công việc phát sinh tại địa bàn dân cư.

- Đội ngũ người trực tiếp tham gia công việc của thôn với 250 người được bố trí ở các tổ chức đoàn thể cơ bản bảo đảm duy trì hoạt động thường xuyên của các hội, đoàn thể tại cơ sở. Các lực lượng tham gia công việc khác của thôn như tổ an ninh trật tự, thôn đội trưởng, y tế thôn tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong công tác bảo đảm an ninh, quốc phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu và xử lý các tình huống phát sinh tại địa bàn.

Tuy nhiên, đa số hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và phụ cấp thấp nên việc dành thời gian cho công việc chưa thực sự đáp ứng yêu cầu ngày càng tăng ở cơ sở. Một số chức danh hoạt động còn mang tính bán chuyên trách, hiệu quả giữa các thôn chưa đồng đều; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ còn gặp nhiều khó khăn do độ tuổi cao và trình độ chuyên môn chưa phù hợp với yêu cầu thực tế.

2. Phương án sắp xếp, bố trí sau sắp xếp, tổ chức lại thôn

2.1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức sau sắp xếp thôn

Với mục đích tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và năng lực tự quản của cộng đồng dân cư. Đảm bảo tính kế thừa, ổn định, không làm gián đoạn công việc hành chính của người dân. Thực hiện công khai, dân chủ và đúng quy trình pháp luật. Sau khi có quyết định sáp nhập thôn của Ủy ban nhân dân tỉnh, việc kiện toàn các tổ chức tại thôn mới được thực hiện đồng bộ như sau:

- Đối với Chi bộ thôn: thực hiện sáp nhập các Chi bộ tại các thôn theo diện sắp xếp và thành lập Chi bộ mới (12 Chi bộ). Đảng ủy xã ra quyết định chỉ định Chi ủy, Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ lâm thời của thôn mới.

+ Thôn không có chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động: không có

+ Thôn có 01 Chi bộ: Chi bộ thôn Tân Thuật; Thanh Nê; An Bồi; Quán Đông; Ngái Đông; Trung Thành; Bình Minh; Phương Ngái Đoài; Trà Hương; Quang Trung; Quang Minh 1; Quang Minh 2.

+ Thôn có 02 Chi bộ trở lên: không có.

- Trưởng thôn và Phó Trưởng thôn: Sau khi thực hiện sáp nhập thôn và trong thời gian chưa tổ chức bầu Trưởng thôn theo quy định, Chủ tịch UBND cấp xã quyết định cử Trưởng thôn lâm thời để điều hành các hoạt động của thôn. Trưởng thôn lâm thời thực hiện nhiệm vụ cho đến khi bầu được Trưởng thôn mới. Đối với chức danh Phó Trưởng thôn được bố trí dựa trên quy mô số hộ gia đình của thôn mới theo quy định.

- Đối với các tổ chức đoàn thể ở thôn (gồm Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Nông dân, Chi hội Cựu chiến binh và các tổ chức khác có liên quan), sau khi thực hiện sáp nhập thôn, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã căn cứ điều lệ và hướng dẫn của cấp trên để ban hành quyết định sáp nhập các chi hội, chi đoàn trực thuộc; đồng thời chỉ định Ban Chấp hành, Chi hội trưởng, Chi đoàn trưởng hoặc người đứng đầu tổ chức lâm thời tại thôn mới để duy trì hoạt động, tổ chức thực hiện nhiệm vụ cho đến khi kiện toàn, bầu cử theo quy định của điều lệ từng tổ chức.

2.2. Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động và các đối tượng khác đang tham gia hoạt động tại thôn sau sắp xếp

a) Nguyên tắc bố trí, sắp xếp nhân sự

- Việc bố trí, sắp xếp nhân sự tại các thôn sau khi sắp xếp được thực hiện trên cơ sở:

+ Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền địa phương.

+ Phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu nhiệm vụ tại khu dân cư.

+ Bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

+ Ưu tiên lựa chọn những người có phẩm chất chính trị, uy tín, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn và khả năng vận động Nhân dân.

+ Thực hiện công khai, dân chủ, khách quan, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và đội ngũ cán bộ ở cơ sở.

- Việc bố trí nhân sự sau sắp xếp đồng thời gắn với thực hiện chủ trương tinh giản số lượng người hoạt động không chuyên trách tại thôn theo quy định hiện hành.

b) Phương án cụ thể theo từng vị trí, chức danh ở thôn

- Nhóm 3 chức danh chủ chốt của thôn

+ **Bí thư Chi bộ:** Ưu tiên người có kinh nghiệm cấp ủy lâu năm, có uy tín cao trong Đảng bộ xã, có khả năng quy tụ và đoàn kết đảng viên của các chi bộ cũ lại làm một. Chỉ định 01 đồng chí làm Bí thư Chi bộ lâm thời. Các đồng chí Bí thư thôn cũ còn lại nếu có uy tín thì bổ trí làm Phó Bí thư hoặc Chi ủy viên.

+ **Trưởng thôn:** Người có sức khỏe, nhiệt tình, có uy tín trong nhân dân, am hiểu địa bàn của tất cả các thôn cũ và sử dụng được công nghệ. UBND xã ra quyết định cử 01 Trưởng thôn lâm thời.

+ **Trưởng ban công tác Mặt trận:** là người có khả năng hòa giải tốt, khéo léo trong công tác dân vận, có kinh nghiệm phối hợp giữa các tổ chức đoàn thể. Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã ra quyết định chỉ định Trưởng ban lâm thời dựa trên sự thống nhất với Chi bộ thôn mới.

- Người trực tiếp tham gia hoạt động và các đối tượng khác đang tham gia hoạt động tại thôn sau sắp xếp

+ **Phó Trưởng thôn:** Bổ trí từ 01 đến 2 Phó Trưởng thôn trên cơ sở quy mô dân số, địa bàn dân cư... Ưu tiên giữ lại các Trưởng thôn hoặc Phó Trưởng thôn của các thôn cũ có năng lực nhưng không đắc cử chức danh Trưởng thôn mới. Bổ trí phụ trách theo từng "cụm dân cư" (tương ứng với địa giới thôn cũ) để nắm bắt địa bàn sát sao nhất trong thời gian đầu.

+ **Chi hội trưởng các đoàn thể (Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, Người cao tuổi, Bí thư Đoàn thanh niên):** Sáp nhập các chi hội cũ thành 01 chi hội duy nhất tại thôn mới. Chọn 01 người xuất sắc nhất làm Chi hội trưởng. Các nhân sự còn lại chuyển sang làm Chi hội phó hoặc một số chức danh khác phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tại thôn.

+ **Tổ An ninh cơ sở; Thôn đội trưởng; Y tế thôn:** Trên cơ sở quy mô dân số, địa bàn tại các thôn, tổ chức kiện toàn đội ngũ an ninh cơ sở, thôn đội trưởng, y tế thôn cho phù hợp.

3. Dự kiến nhu cầu nhân sự sau sắp xếp

- Căn cứ phương án sắp xếp thôn được phê duyệt, số lượng người hoạt động không chuyên trách tại thôn dự kiến giảm tương ứng với số lượng thôn giảm sau sắp xếp.

- Việc giảm đầu mỗi thôn góp phần:

+ Tinh gọn tổ chức bộ máy tại cơ sở.

+ Giảm chi ngân sách nhà nước đối với người hoạt động không chuyên trách.

+ Nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành tại khu dân cư.

+ Tập trung nguồn lực để nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở.

Sau khi Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân xã sẽ phối hợp với cấp ủy chi bộ, Ban Công tác Mặt trận và các cơ quan liên quan xây dựng phương án cụ thể về nhân sự đối với từng thôn theo đúng quy định.

4. Phương án giải quyết chế độ, chính sách đối với người dôi dư sau sắp xếp

- Đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động và các đối tượng khác đang tham gia hoạt động tại thôn sau sắp xếp không tiếp tục bố trí sau sắp xếp, địa phương thực hiện rà soát, xem xét giải quyết theo các hình thức phù hợp như:

+ Tiếp tục bố trí tham gia công tác tại các tổ chức đoàn thể, tổ tự quản hoặc các hoạt động cộng đồng tại khu dân cư.

+ Thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

+ Được áp dụng mức hỗ trợ cao nhất trong khung quy định của cơ quan có thẩm quyền dành cho nhân sự dôi dư do sáp nhập địa giới hành chính.

+ Động viên, khuyến khích tiếp tục tham gia đóng góp cho các hoạt động của địa phương phù hợp với điều kiện thực tế.

- Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động và các đối tượng khác đang tham gia hoạt động tại thôn sau sắp xếp dôi dư bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch và theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

IV. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ THÔN, THÔN DÔI DƯ SAU SẮP XẾP

1. Nguyên tắc thực hiện

- Mọi phương án chuyển đổi công năng, điều chuyển hoặc thanh lý tài sản phải được đưa ra bàn bạc, lấy ý kiến rộng rãi nhân dân trong thôn và niêm yết công khai tại trụ sở xã.

- Ưu tiên tối đa việc tái sử dụng các công trình hiện có phục vụ lợi ích cộng đồng (văn hóa, thể thao, vui chơi của người già và trẻ em) trước khi tính đến phương án thanh lý, bán tài sản.

- Việc kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản phải được thực hiện đúng quy trình tài sản công, có biên bản ký kết đầy đủ của các bên liên quan.

2. Phương án sắp xếp và hình thức xử lý

2.1. Lựa chọn Nhà văn hóa Trung tâm (Trụ sở chính của thôn mới)

- Chọn Nhà văn hóa thôn có diện tích khuôn viên lớn nhất, hội trường rộng nhất và giao thông thuận tiện nhất cho người dân.

- Tập trung nguồn lực, ngân sách hỗ trợ của xã kết hợp với nguồn xã hội hóa từ nhân dân để cải tạo, mở rộng hội trường, mua sắm thêm bàn ghế, khánh tiết, hệ

thống âm thanh, bảng tin... đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2.2. Đối với các Nhà văn hóa dân cư

Tùy vào vị trí địa lý và hiện trạng công trình, UBND xã áp dụng các hình thức xử lý sau:

- Hình thức 1: Chuyển đổi công năng phục vụ dân sinh

+ Sử dụng làm Điểm sinh hoạt văn hóa - thể thao cụm dân cư: Giữ nguyên trạng để làm nơi sinh hoạt cho người cao tuổi, câu lạc bộ dân vũ, phòng đọc sách hoặc khu vui chơi trẻ em cho các hộ dân ở xa Nhà văn hóa trung tâm.

+ Sử dụng làm Nhà trẻ/Lớp mẫu giáo thôn: Nếu trường mầm non tại các điểm xã bị quá tải, có thể bàn giao lại cho điểm trường Mầm non tại các xã cũ cải tạo làm điểm trường lẻ.

- Hình thức 2: Điều chuyển tài sản công

Bàn giao lại khuôn viên, đất đai cho các cơ quan, đoàn thể khác của xã có nhu cầu sử dụng phục vụ mục đích an ninh, quốc phòng hoặc hạ tầng kỹ thuật công cộng.

- Hình thức 3: Thanh lý, đấu giá đất gắn liền với tài sản trên đất

+ Áp dụng: Với các Nhà văn hóa đã xuống cấp nghiêm trọng (không thể sử dụng an toàn), hoặc nằm ở vị trí xen kẹt trong khu dân cư không thể phát triển thành khu công cộng.

+ Mục đích: Thu hồi ngân sách nộp vào ngân sách nhà nước, ưu tiên điều tiết lại một phần cho thôn mới để đầu tư xây dựng, sửa chữa, tu bổ các công trình dân sinh, chỉnh trang hạ tầng nông thôn.

3. Quy trình xử lý

3.1. Kiểm kê, đánh giá hiện trạng tài sản:

UBND xã thành lập Hội đồng kiểm kê tiến hành đo đạc diện tích đất, kiểm đếm tài sản trên đất (nhà cửa, bàn ghế, thiết bị) và lập biên bản khóa sổ tài sản.

3.2. Lấy ý kiến nhân dân và Lập phương án:

Tổ chức họp dân tại các cụm dân cư cũ để thông báo hiện trạng và lấy ý kiến về phương án sử dụng (giữ lại làm khu vui chơi, điều chuyển hay thanh lý). Tổng hợp ý kiến, xây dựng phương án sắp xếp tài sản công của Nhà văn hóa thôn sau sắp xếp.

3.3. Bàn giao tạm thời và Khai thác sử dụng:

Trong lúc chờ UBND xã phê duyệt phương án chính thức, tiến hành bàn giao chìa khóa và quyền quản lý tạm thời các Nhà văn hóa cho Trưởng thôn mới. Cho phép các tổ chức đoàn thể (Hội người cao tuổi, Chi hội phụ nữ...) mượn địa điểm tổ chức sinh hoạt phong trào để tránh công trình bị hoang hóa, xuống cấp.

(có phụ lục 4 kèm theo Đề án)

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP THÔN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Đề án; Tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện; xây dựng lộ trình, đảm bảo tiến độ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng các thôn; xây dựng phương án sắp xếp phù hợp với quy mô dân số, số hộ gia đình và điều kiện thực tế của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban đơn vị xã, các cơ quan, đơn vị liên quan và các thôn tổ chức tuyên truyền, lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo đúng quy định; tổng hợp kết quả lấy ý kiến, tham mưu hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền

- Hướng dẫn, đôn đốc các thôn thực hiện các nội dung liên quan đến sắp xếp, sáp nhập, kiện toàn tổ chức và bố trí người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp. Thực hiện hướng dẫn người hoạt động không chuyên trách thôn dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại hoàn thiện hồ sơ đề nghị tỉnh giải quyết chế độ chính sách.

- Tham mưu lập dự trù kinh phí thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thực hiện Đề án; tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả việc sắp xếp thôn sau khi hoàn thành.

2. Văn phòng HĐND và UBND

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn. Hướng dẫn thực hiện các quy trình, thủ tục hành chính liên quan đến việc sắp xếp thôn theo quy định.

- Phối hợp tham mưu công tác kiện toàn tổ chức, nhân sự; hướng dẫn quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan trong quá trình thực hiện sắp xếp.

- Phối hợp tham mưu giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách chịu tác động do sắp xếp thôn theo quy định hiện hành.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất để tổ chức các cuộc họp của Ủy ban nhân dân xã liên quan đến sắp xếp, tổ chức lại thôn (xin ý kiến lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã về thời gian, địa điểm họp; chuẩn bị cơ sở, vật chất và điều kiện tổ chức cuộc họp...).

3. Phòng Kinh tế

- Tham mưu cho UBND xã kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã.

- Tham mưu cho UBND xã lập dự toán kinh phí hỗ trợ dôi dư cho cán bộ thôn nghỉ việc; trực tiếp thực hiện chi trả chế độ kịp thời, đầy đủ tận tay người hưởng.

- Hướng dẫn công tác lập dự toán, định mức chi; quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí; tham mưu xử lý nhà văn hóa, tài sản làm việc của các thôn dôi dư sau sắp xếp theo hướng dẫn của Sở Tài chính.

- Phối hợp tham mưu phương án đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, nhà văn hóa và các thiết chế phục vụ cộng đồng phù hợp với quy mô thôn sau sắp xếp.

4. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Nắm bắt tình hình, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, vô hiệu hóa mọi âm mưu, hoạt động chống phá, tuyên truyền sai lệch về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại thôn; đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, không để xảy ra các vấn đề phức tạp trước, trong và sau sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Tổ chức phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan và các thôn rà soát, cung cấp số liệu về số hộ gia đình, số nhân khẩu cư trú trên địa bàn xã để phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu xây dựng Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc sắp xếp, sáp nhập thôn đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cộng đồng dân cư.

- Phối hợp với UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hội nghị tuyên truyền, đối thoại, lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo đúng quy định; bảo đảm dân chủ, công khai và minh bạch trong quá trình thực hiện.

- Kịp thời nắm bắt, tổng hợp và phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân đến cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết; chủ động tham gia hòa giải, định hướng dư luận tại cơ sở. Vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các hoạt động phục vụ việc sắp xếp, sáp nhập thôn trên địa bàn xã.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

- Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị xã và các thôn tăng cường công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và nội dung Đề án sắp xếp thôn đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền chi tiết trên hệ thống truyền thanh cơ sở về Phương án, Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn; phát thanh ít nhất 02 lần/ngày (buổi sáng và buổi chiều). Tổ chức đăng tải hình ảnh, văn bản trên Cổng thông tin điện tử xã và tuyên truyền lưu động tại các đường chính, khu dân cư, cơ sở thôn về kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã.

7. Đồng chí Bí thư chi bộ, Trưởng thôn

7.1. Trước khi thực hiện sắp xếp thôn

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Đề án đến Nhân dân tại thôn; tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.
- Phối hợp tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri hoặc đại diện hộ gia đình theo quy định.
- Thực hiện rà soát, kiểm kê, bàn giao hồ sơ, tài liệu, tài sản, cơ sở vật chất và các nội dung liên quan phục vụ công tác sắp xếp thôn.
- Phối hợp kiện toàn tổ chức chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và bố trí người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp theo quy định.

7.2. Sau khi thực hiện sắp xếp thôn

- Tổ chức công bố quyết định thành lập, sáp nhập thôn theo quy định.
- Kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ cụ thể cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và các lực lượng tham gia hoạt động tại thôn.
- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động, hương ước, quy ước của thôn phù hợp với tình hình thực tế sau sắp xếp.
- Tổ chức ổn định hoạt động của thôn; tiếp tục triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và xây dựng đời sống văn hóa ở thôn.
- Phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết các công việc tồn đọng, bảo đảm hoạt động của thôn liên tục, ổn định và hiệu quả sau khi sắp xếp.

VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã Kiến Xương là yêu cầu khách quan, cần thiết nhằm thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở cơ sở theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay. Thông qua việc sắp xếp thôn sẽ góp phần:

- Tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở: Giảm số lượng đầu mối thôn, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách; nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành tại thôn.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở: Tạo điều kiện thuận lợi trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng đô thị văn minh và thực hiện dân chủ ở cơ sở.
- Sử dụng hiệu quả nguồn lực của địa phương: Tập trung, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, nhà văn hóa và các thiết chế cộng đồng; giảm chi ngân sách nhà nước đối với người hoạt động không chuyên trách tại thôn.
- Phù hợp với yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới: Đáp ứng yêu cầu quản lý dân cư, chuyển đổi số, cải cách hành chính và xây dựng chính quyền cơ sở hiện đại; phù hợp với thực tiễn phát triển đô thị, công nghiệp và gia tăng dân số cơ học trên địa bàn xã Kiến Xương.

- Bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân và giữ gìn ổn định ở cơ sở: Việc sắp xếp thôn được thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy định; bảo đảm giữ gìn truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

2. Kiến nghị, đề xuất

Trên cơ sở các căn cứ pháp lý, điều kiện thực tiễn địa phương và phương án tổ chức thực hiện được trình bày trong Đề án, Ủy ban nhân dân xã Kiến Xương kính đề nghị Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua; đề nghị cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Kiến Xương để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định./.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Kiến Xương năm 2026, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan, các cơ sở thôn trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBMTTQVN và các đoàn thể xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã;
- Công an xã, BCH Quân sự xã;
- Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn.
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Huy

HUNG